

Nội Dung Ngày Tết...

Tác Giả: Nam S&#n Tr&#n Văn Chi
Thứ Hai, 26 Tháng 1 Năm 2009 21:16

Chờ bèo Xuân tàn hoa rụng hết,

Đêm qua sân trống cỏ mọc nhành mai.

(Thi&#n s&# Mãn Giác)

Ngày xưa người mình không có lịch 365 ngày. Mỗi năm khi trời bắt đầu se lạnh, ngoài đồng lúa bắt đầu trổ màu vàng óng ánh thì nhà nông bắt đầu sạ Tết.

Nhìn thấy “sân trống cỏ mọc nhành mai...” bắt đầu Tết đến nhà.

Và “...thấy ông đồ già bày mực tàu gọt giấy đỏ. Bên phố đông người qua...” là bắt đầu Tết đến rồi.

Tết là thời điểm kết thúc năm cũ bước sang năm mới. Tết Việt Nam còn mang ý nghĩa lịch sử, mang dấu ấn văn hóa truyền thống biểu tượng cho sự cội rễ của chúng ta. Và Tết trở thành niềm vui của mọi người.

Ngày nay, gần đến Tết, không ai biết ai, một cách tự nhiên, mọi người Việt cùng nhau đón bính ngày tháng D&#ng lịch và quay trở về Âm lịch ngày xưa. Người ta hăm hở chờ Tết bằng cái thói quen đời thường là đếm thời gian theo Âm lịch. Bắt đầu đếm “Hăm” (ngày 20 Tháng Chạp Âm lịch +). Như hăm một Tết, hăm ba hăm lăm hăm tám Tết... Nếu năm nào Tháng Chạp thiếu thì ngày hăm chín sẽ được coi là ngày Ba Mươi Tết. Rồi sau Tết, từ ngày mùng 1 Tháng Giêng ta gọi là “Mùng”: mùng hai Tết, mùng tám Tết... Đến mùng 10 là hết Tết. Mọi người từ đó quay sang lịch Tây, D&#ng lịch.

Như có Tết Ta mà ngày, tháng Âm lịch được người mình làm sống lại.

Nội Dung Ngày Tết...

Tác Giả: Nam Sơn Trữ Văn Chi
Thứ Hai, 26 Tháng 1 Năm 2009 21:16

Vội ngó i Vi t Nam, d u b n đang s ng ở đâu, ở l a tu i nào, m i năm h đ n Tháng Ch p Âm
l ch thì th i gian nh có cái gì huy n bí và k đ u trong tâm th c m i ng i chúng ta. Ngày
tháng Âm l ch nh nh c nh m i ng i Vi t Nam v c i ngu n dân t c, v truy n th ng, v t
tiên ông bà. Nh t là đ i v i ng i xa x !

N c i c a ng i mình x a

Theo Đ i Nam Qu c Am T V c a Hu nh T nh C a (1895) “c i là đ t ni m vui, hay chê
bai”.

Còn Nguy n Văn Vĩnh (1882-1936) trong bài “Xét t t mình” đăng ở Đông D ng t p chí, s 6,
năm 1913, đã chê: “Dân An Nam ta có m t thói là gì cũng c i. Ng i ta khen cũng c i, ng i
ta chê cũng c i. Hay cũng hì, mà đ cũng hì, ph i cũng hì, qu y cũng hì. Nh n rằng hì m t
ti ng, m i vi c h t nghiêm trang”.

Th t ra cái c i c a Vi t mình x a nay muôn v , muôn hình, ch không nh l i trách c a c
Nguy n Văn Vĩnh đâu! Ti ng c i c a ng i mình có nhi u hình dáng l m. Nh là c i xòa,
c i nheo m t, c i nhích mép, c i mũi, c i dê, c i ru i, c i c u tài, c i r , c i nh n c
n , c i khà, c i ng t, c i hu v n, c i tr , c i g n, c i m a, c i tình, c i nh t, c i
khan, c i khi, c i duyên, c i m m chi, c i g ng, c i th m, c i n , c i đ ng c n, c i
nôn ru t, c i xí xòa, c i híp m t, c i t t h i, c i ch y n c m t, c i xã giao, c i ng t
ngh o, c i nh h , c i hì hì, c i hô h , c i the thé, c i ha h , c i khanh khách, c i giòn
giã, c i c c l c, c i s c s a, c i ng o ngh , c i khinh kh nh, c i ng ng n, c i n a
m i ng, c i đ quán xiêu đình, c i nghiêng n c nghiêng thành, c i híp m t v.v...

Mi n B c có nh ng cái c i tiêu bi u nh Ba Giai, Tú Xu t, Tr ng Qu nh, Tr ng L n, Tr ng C ,
còn ng i mi n Nam l i có ki u c i “ti u lâm” vui ch i nhi u khi ch ng có ý gì c .

Tr n T X ng (1869-1907), văn th c a Ông tiêu bi u cho cái c i dí d m:

“B t ch c ai ta chúc m y l i,

N^o C^o i Ngày T^o t...

Tác Giả: Nam S^o n Tr^o n Văn Chi
Thứ Hai, 26 Tháng 1 Năm 2009 21:16

Chúc cho kh^op h^ot c^o trên đ^oi

Vua, quan, sĩ, th^o, ng^o i muôn thu^o

Sao đ^o c cho ra cái g^o ng ng^o i!”

(L^o i chúc năm m^o i)

C^o i và ti^o ng c^o i nói chung mang tánh sinh h^oc, thu^oc v^o b^on năng c^oa con ng^o i, cho nên ti^o ng c^o i phát ra đôi khi m^ot cách vô th^oc do ph^on ^o ng c^oa c^o th^o mà con ng^o i không ki^om soát đ^o c!

Riêng cái c^o i c^oa ng^o i Vi^ot Nam mình ngoài mang tánh sinh h^oc, do nó thoát thai t^o l^och s^o, th^oc ti^on c^oa cu^oc s^ong, cho nên cái c^o i c^oa ng^o i mình đã dung hòa gi^oa tính hài h^oc v^o i th^oc ti^on, v^oa vô th^oc v^oa ý th^oc, l^o i có khuynh h^o ng l^ong m^on n^oa! Đó là “cái c^o i Vi^ot Nam”.

N^o c^o i Di L^oc

Đ^ou là Ph^ot t^o hay không, g^on đ^on T^ot, ai n^oy, nh^ot là nhà buôn bán, đ^ou ch^o ng đ^on l^o i n^o i tr^ong bày hình t^o ng Di L^oc cho kh^ong trang, đ^o g^o i là đón m^ong ngày đ^ou năm. Và t^o đó cúng bái Ng^oi Di L^oc trong ngày T^ot tr^o thành l^o nghi phong t^oc T^ot c^oa Vi^ot Nam ngày nay.

Trong dân gian, hình ^o nh Đ^oc Di L^oc t^o ng tr^ong cho s^o may m^on. Vào c^oa hàng c^oa ng^o i Vi^ot, chúng ta th^oy ngay hình/t^o ng Đ^oc Di L^oc, ng^o i c^o i khoe rún v^o i các tr^o nh^o vây quanh. Có ng^o i tr^ong hình/t^o ng Di L^oc đ^o ng đ^oa cao hai tay lên tr^oi và mi^ong cũng c^o i toe toét. Khách hàng, nhi^ou ng^o i tin r^ong, vào ti^om l^oy tay xoa lên rún Ng^oi Di L^oc s^o g^op nhi^ou may m^on. ^o Huê K^o, nhi^ou ng^o i da tr^ong, da đen, ng^o i M^o... cũng tin nh^o v^oy n^oa. Ng^o i ta tin r^ong Đ^oc Di L^oc không h^o k^o th^o!

Ngày nay trong dân gian, niềm tin đối với Ngài Di Lặc đã thành huyền thoại, dù kinh Phật không hề dạy như vậy!

Đức Di Lặc là một vị Phật thọ năm trong Hiền kiếp. Bốn vị Phật trong Hiền kiếp đã ra đời là: 1. Đức Cồ u Lưu Tôn, 2. Đức Câu Na Hàm, 3. Đức Ca Diếp, 4. Đức Thích Ca Mâu Ni. Và đời này ngôi Phật Thích Ca, Đức Di Lặc sẽ ra đời mà giáo hóa chúng sanh.

Nhưng số kiếp Đức Di Lặc chưa đến, ngài còn ở trên cung trời Đâu Suất, thọ mạng hay hóa thân trong muôn phép lạ mà thuyết pháp độ sanh.

Số tích nói, có lúc ngài Di Lặc hóa thân làm vị Hòa Thục ông, thân hình khác hẳn người thường, trán thì nhăn, bụng thì lùn, hình vóc mập mập, đi đâu cũng mang theo một cái túi vải, nên mọi người kêu là Bụt Hòa Thục ông. Tánh ngài hay khôi hài và chế nhạo và đêm ngày không có phút nghỉ. Mọi khi đi dạo ông, ngài thọ ông cơm gạo và mang cái túi bụng vải, không khi nào rời hai vạt tay ra khỏi mình, lại có 18 đứa con nít nhỏ (là các căn, các trần, và các thức) thọ ông đeo đuổi theo một bên mà diu dắt làm cho ngài cười mãi mãi.

Di Lặc, có người gọi là Di Lặc, tiếng Phạn là Maitrya, theo nghĩa dịch là Từ Thục, là “người có lòng từ”. Di Lặc là họ, còn chính tên là A Đạt Đa (Aadjita), dịch là Vô Năng Thục ông. Ngài Di Lặc thuộc dòng dõi Bà La Môn, Nam Thiên Trúc (Ấn Độ).

Di Lặc là một vị Phật ở trong nhà Phật, ngày Mồng Một Tết là ngày Vía Đức Di Lặc cho nên hình ảnh ngài Di Lặc có một ý nghĩa đặc biệt đối với nhiều người Việt Nam là vậy. Hội Thông Thiên Học cũng như Hội Long Hoa của đạo Cao Đài cũng có niềm tin đối với Ngài Di Lặc. Các nhà nghiên cứu Phật học lý giải rằng hình ảnh trẻ con bu quanh Di Lặc khác nào các căn (một tại mỗi thân ý) quy phá chúng ta, và Di Lặc biểu tượng sự chuyển đổi.

Đối với mọi người Việt Nam, ngày đầu năm, mồng Một Tết, tết thiêng liêng và vô cùng quan trọng. Tết của mọi người, làm bất cứ việc gì, mọi chế độ phải thoát khỏi ràng buộc. Phật tử trẻ tuổi lại ăn tết ông nói, nhất là phải ra vui vẻ, hòa nhã với tất cả mọi người, trong mọi tình huống. Tết của họ đã trở thành tập quán, họ nói lên lòng ao ước, mong sao năm mới an vui, hạnh phúc. Ngày Mồng Một, ngày Xuân như thế, cho nên hình ảnh Ngài Di Lặc trong nhà

Nội Dung Ngày Tết...

Tác Giả: Nam Sơn Trữ Văn Chi
Thứ Hai, 26 Tháng 1 Năm 2009 21:16

Vui lòng vui lòng cùng trẻ con thì thật còn gì bằng.

Nội dung của Ngài Di Lạc nói lên đức tánh hỷ, xả. Công hạnh-xả là nội dung vui lòng chọn thật, hạnh phúc. Có hạnh phúc thì cuộc sống mới thật đáng sống. Mùa Xuân mới ngời hỷ Xả, thực là bệ, bệ thật của hạnh phúc để ưu phiền muộn do nghiệp khác, hay do chính ta tạo ra cho ta, và hãy nội dung trên môi cùng Di Lạc. Chính nhờ nội dung của Đức Di Lạc khiêm tốn gìn giữ đã giúp mọi chúng ta trở thành “Người Hạnh Phúc” trong cõi đời này rồi.

Ngày Mừng Mốt Tết, ngày đầu tiên của 365 ngày, không nhất thiết chúng ta phải là Phật tử, hãy cùng nhau hạnh phúc trong gia đình, mọi người phải thực hành đức tánh hỷ xả, cùng nhau hạnh phúc đến mọi tầng lớp an vui, hạnh phúc. Chắc chắn chúng ta sẽ được vui vẻ hạnh phúc như ngài Di Lạc.

Xin mượn hai câu thơ của Thi nhân số Mãn Giác “Mặc dù Xuân tàn, hoa lìa cành / Đình tiều tịch mịch nhất chi mai” để chúc nhau hạnh phúc Mùa Xuân Di Lạc bất sanh, bất diệt.

Chào Xuân tàn hoa rụng hết,

Đêm qua sân trước có một nhành mai.